

Số: 20/2021/QĐST-HNGĐ

Trảng Bom, ngày 24 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 2 Điều 396; khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 8, 9, 55, 57, 58, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 703/2021/TLST-VHNGĐ ngày 06/12/2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Võ Trường D, sinh năm 1983.

HKTT: 350/28/1B LĐT, Phường VI, quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh.

Trú tại: Ấp Bùi Chu, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

2. Bà Lê Thị Diệu H, sinh năm 1991.

HKTT: 350/28/1B LĐT, Phường VI, quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh.

Trú tại: Ấp CT, xã BH, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Trường D và bà Lê Thị Diệu H tự nguyện kết hôn với nhau, có làm thủ tục đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân Phường VI, quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 110 ngày 23/11/2017 nên căn cứ Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Nay ông Võ Trường D và bà Lê Thị Diệu H xác định vợ chồng có mâu thuẫn, không còn tình cảm với nhau nên yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông D, bà H có 01 người con chung tên Võ Hải N, sinh ngày 17/5/2018. Ly hôn, ông D, bà H thỏa thuận đồng ý giao cháu N cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông D, bà H thỏa thuận ông D cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Võ Trường D và bà Lê Thị Diệu H tự nguyện nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được miễn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số **0000223 ngày 06/12/2021** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Trường D và bà Lê Thị Diệu H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 01 người con chung tên Võ Hải N, sinh ngày 17/5/2018 cho bà Lê Thị Diệu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Võ Trường D phải dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Ông Võ Trường D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Võ Trường D và bà Lê Thị Diệu H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được miễn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số **0000223 ngày 06/12/2021** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- THA dân sự huyện Trảng Bom;
- UBND Phường VI, quận Gò Vấp TP Hồ Chí Minh (**GCKNH số 110 ngày 23/11/2017**);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Bá Đức

